

Số:            /2010/QC-BKSHà Nội, ngày            tháng 4 năm 2010

## **QUY CHẾ**

### **Tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát**

#### **BAN KIỂM SOÁT**

- Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng số 07/1997/QH10 ngày 12-12-1997, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 15-6-2004;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29-11-2005;
- Căn cứ Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 16-7-2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Bảo Việt, đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chuẩn y theo Quyết định số 3130/QĐ-NHNN ngày 16-12-2008;

#### **QUY ĐỊNH:**

##### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này điều chỉnh về tổ chức, hoạt động và mối quan hệ làm việc của Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt (BaoViet Bank) với Cổ đông, Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Điều hành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân bên ngoài.
2. Quy chế này được áp dụng trong toàn Hệ thống BaoViet Bank, bao gồm: Hội sở chính, Sở Giao dịch, các Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Đơn vị sự nghiệp và Công ty trực thuộc BaoViet Bank.

##### **Điều 2. Những người không được là thành viên Ban Kiểm soát**

1. Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
2. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang có án tích;
3. Người đã từng bị kết án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội xâm phạm sở hữu; người đã từng bị kết án về các tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
4. Cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức; cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong các doanh nghiệp 100% vốn sở hữu nhà nước, trừ

- những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp nhà nước tại doanh nghiệp khác;
5. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam;
  6. Đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc, Chủ tịch và các thành viên HĐQT, Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng theo quy định của Luật Phá sản.
  7. Đã từng là đại diện theo Pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc phải giải thể do vi phạm Pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó.
  8. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của ngân hàng thuộc một trong các trường hợp sau:
    - a) Đình chỉ, tạm đình chỉ do Ngân hàng bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt;
    - b) Đình chỉ, tạm đình chỉ do vi phạm quy định về không được cùng đảm nhiệm chức vụ;
    - c) Đình chỉ, tạm đình chỉ theo quyết định của cơ quan bảo vệ pháp luật;
    - d) Bị cơ quan quản lý Nhà nước, cơ quan Pháp luật xác định người đó có sai phạm, dẫn đến việc ngân hàng thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động;
  9. Người đang vay vốn hoặc đang là người bảo lãnh, tái bảo lãnh khoản tín dụng của BaoViet Bank.
  10. Có bố, mẹ, vợ, chồng, con đang vay vốn hoặc đang là người bảo lãnh, tái bảo lãnh khoản tín dụng của BaoViet Bank.
  11. Là Cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên hoặc có bố, mẹ, vợ, chồng, con là Cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp đang được BaoViet Bank cấp tín dụng không có bảo đảm, cấp tín dụng với những điều kiện ưu đãi.
  12. Không bảo đảm tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, năng lực điều hành và điều kiện, tiêu chuẩn về chuyên môn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN).
  13. Không bảo đảm quy định khác do Đại hội đồng Cổ đông quyết định và ghi vào Điều lệ BaoViet Bank.

### **Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên Ban Kiểm soát BaoViet Bank**

1. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 2, Quy chế này.
2. Bảo đảm đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều 6 và Điều 7, Quy chế này.

3. Có bằng đại học hoặc trên đại học về kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; có ít nhất 3 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán, kiểm toán.
4. Không phải là người có liên quan của người quản lý BaoViet Bank.
5. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm (đối với thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách).
6. Thành viên Ban Kiểm soát:
  - a) Không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành, nhân viên của ngân hàng hoặc công ty trực thuộc của ngân hàng;
  - b) Không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại ngân hàng;
  - c) Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát, người điều hành của tổ chức tín dụng khác.

#### **Điều 4. Đương nhiên mất tư cách**

1. Các trường hợp dưới đây đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát:
  - a) Mất năng lực hành vi dân sự, chết;
  - b) Tư cách pháp nhân của Cổ đông chấm dứt (đối với trường hợp thành viên Ban Kiểm soát là người đại diện vốn góp của Cổ đông pháp nhân);
  - c) Thuộc một trong các đối tượng quy định tại các khoản từ khoản 1 đến khoản 8, Điều 2, Quy chế này;
  - d) Mất tư cách đại diện quản lý cổ phần của Cổ đông pháp nhân;
  - e) Khi bị Tòa án trục xuất khỏi lãnh thổ Việt Nam;
  - f) BaoViet Bank bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động;
  - g) Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chuẩn y các chức danh của nhiệm kỳ mới có hiệu lực.
2. Chức danh đã được Thống đốc NHNN chuẩn y của những người quy định tại khoản 1, Điều này đương nhiên hết hiệu lực.
3. Trường hợp bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm e, khoản 1, Điều này, HĐQT phải có ngay văn bản báo cáo đính kèm tài liệu chứng minh cụ thể gửi lên NHNN và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này trước Pháp luật, đồng thời xử lý theo quy định tại Điều 12, Quy chế này.

#### **Điều 5. Miễn nhiệm, bãi nhiệm**

1. Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát BaoViet Bank bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau:
  - a) Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế;
  - b) Có đơn xin từ chức với lý do hợp lý;

- c) Thuộc đối tượng vi phạm quy định tại các khoản từ khoản 9 đến khoản 13, Điều 2, Quy chế này;
  - d) Không bảo đảm số cổ phần sở hữu tối thiểu do Điều lệ BaoViet Bank quy định (áp dụng đối với Trưởng Ban Kiểm soát);
  - e) Vi phạm quy định của Pháp luật, của NHNN và Điều lệ BaoViet Bank về mua, bán và chuyển nhượng cổ phần;
  - f) Vi phạm quy định của Pháp luật, của NHNN và Điều lệ BaoViet Bank trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
  - g) Khi Đại hội đồng cổ đông xét thấy cần thiết;
  - h) Các trường hợp khác do Đại hội đồng Cổ đông quyết định và có ghi trong Điều lệ BaoViet Bank.
2. Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát BaoViet Bank sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó.

#### **Điều 6. Nghĩa vụ thận trọng của thành viên Ban Kiểm soát**

Thành viên Ban Kiểm soát có nghĩa vụ phải thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất và theo cách thức mà những người này xét là có lợi cho BaoViet Bank, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ BaoViet Bank, với mức độ cẩn trọng mà một người thông thường cũng sẽ thực hiện tương tự khi ở vào điều kiện và hoàn cảnh tương tự.

#### **Điều 7. Nghĩa vụ trung thành và tránh xung đột quyền lợi**

1. Thành viên Ban Kiểm soát được ủy thác trách nhiệm trung thành với lợi ích của BaoViet Bank; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của BaoViet Bank, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của BaoViet Bank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác hoặc làm tổn hại tới lợi ích của BaoViet Bank.
2. Thành viên Ban Kiểm soát có nghĩa vụ thông báo kịp thời, đầy đủ chính xác cho BaoViet Bank về quyền lợi có thể gây xung đột mà họ có được ở các tổ chức kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác và chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi HĐQT đã xem xét và chấp thuận.
3. Thành viên Ban Kiểm soát không được cạnh tranh bất hợp pháp với BaoViet Bank và tạo điều kiện cho bên thứ ba gây tổn hại lợi ích của BaoViet Bank.
4. Thành viên Ban Kiểm soát không được tạo điều kiện để cá nhân mình hoặc người có liên quan của mình vay vốn BaoViet Bank với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của Pháp luật và của BaoViet Bank.
5. Các hợp đồng kinh tế, dân sự (không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế theo quy định tại các điều 77, 78, 79, 80 của Luật Các Tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn dưới Luật) của BaoViet Bank với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, thành viên Ban Kiểm soát, Cổ đông sở hữu trên 10% vốn điều lệ của BaoViet Bank và với người có liên quan của họ, chỉ được ký kết, nếu bảo đảm thực hiện đúng theo quy định sau đây:

- a) Đối với hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% vốn tự có của BaoViet Bank, thì phải được Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận trước khi ký. Cổ đông là bên ký hợp đồng hoặc Cổ đông có liên quan với bên ký hợp đồng, không được phép tham gia biểu quyết;
  - b) Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn 20% vốn tự có của BaoViet Bank, thì phải được HĐQT chấp thuận trước khi ký.
6. Trường hợp, hợp đồng được ký kết mà chưa được Đại hội đồng Cổ đông hoặc HĐQT chấp thuận theo quy định tại khoản 5, Điều này, thì hợp đồng đó vô hiệu và được xử lý theo quy định của Pháp luật. Những người gây thiệt hại cho BaoViet Bank phải có trách nhiệm bồi thường.
  7. Thành viên Ban Kiểm soát không được mua hoặc bán hoặc giao dịch cổ phiếu của BaoViet Bank hay của các Công ty trực thuộc khi họ có quyền chiếm hữu thông tin có thể ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu này trong khi các Cổ đông khác không có thông tin đó.
  8. Thành viên Ban Kiểm soát không được tăng lương, trả thưởng khi BaoViet Bank bị lỗ.

#### **Điều 8. Trách nhiệm và bồi thường**

1. Thành viên Ban Kiểm soát phải có nghĩa vụ chấp hành đúng các quy định Pháp luật hiện hành, Điều lệ BaoViet Bank và các Quy chế nội bộ của BaoViet Bank trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình và phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm nghĩa vụ của mình gây ra.
2. BaoViet Bank sẽ bồi thường toàn bộ chi phí hợp lý về việc khiếu nại, tố tụng liên quan đối với công việc thuộc trách nhiệm được giao của các thành viên Ban Kiểm soát BaoViet Bank mà những người này phải tham gia, với điều kiện những người này đã thực hiện đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ BaoViet Bank và các Quy chế của BaoViet Bank. BaoViet Bank có thể mua và duy trì bảo hiểm cho những người này đối với các trách nhiệm đó.

### **Chương II**

#### **THÀNH PHẦN, NHIỆM KỲ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 9. Thành phần và nhiệm kỳ**

1. Ban Kiểm soát có số thành viên tối thiểu là 3 người và ít nhất có một nửa số thành viên là chuyên trách. Số lượng cụ thể thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông quyết định cho từng nhiệm kỳ. Trưởng Ban Kiểm soát phải là Cổ đông của BaoViet Bank.
2. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế thành viên bị đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ..

#### **Điều 10. Bầu thành viên Ban Kiểm soát**

1. Đại hội đồng Cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên Ban Kiểm soát với số Cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ đông dự họp chấp thuận. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
2. Ban Kiểm soát bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát.

### **Điều 11. Trách nhiệm bàn giao**

1. Những người được bầu giữ chức Trưởng Ban và thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tiếp nhận bàn giao và đảm nhiệm công việc của chức danh được bầu.
2. Những người bị miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm bàn giao công việc cho những người mới được bầu; đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó.

### **Điều 12. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát**

1. Thành viên của Ban Kiểm soát sẽ đương nhiên bị mất tư cách hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh theo quy định tại Điều 4 và Điều 5, Quy chế này. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin thay đổi và chuẩn y việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của NHNN.
2. Trong thời hạn không quá 15 ngày, kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên Ban Kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Trưởng Ban Kiểm soát. Trường hợp không có thành viên Ban Kiểm soát là Cổ đông, các thành viên Ban Kiểm soát còn lại cử một thành viên bảo đảm tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn theo quy định của NHNN tạm thời đảm nhiệm công việc của Trưởng Ban Kiểm soát và đề nghị HĐQT trong thời hạn 60 ngày (kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách) tiến hành triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát trong số các Cổ đông của BaoViet Bank thay thế và tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban Kiểm soát.
3. Trưởng Ban Kiểm soát muốn từ chức Trưởng Ban, phải có đơn gửi đến HĐQT và Ban Kiểm soát. Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đơn, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định hiện hành. Trường hợp các thành viên Ban Kiểm soát còn lại không phải là Cổ đông, trong thời hạn 60 ngày (kể từ ngày nhận đơn xin từ chức Trưởng Ban Kiểm soát), Ban Kiểm soát phải đề nghị HĐQT triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông để quyết định số thành viên Ban Kiểm soát phù hợp với quy định của Điều lệ BaoViet Bank và bầu thành viên Ban Kiểm soát trong số các Cổ đông của BaoViet Bank, sau đó tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban Kiểm soát.

4. Thành viên Ban Kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến HĐQT và Ban Kiểm soát để trình phiên họp Đại hội đồng Cổ đông gần nhất quyết định.
5. Trường hợp bị giảm quá 1/3 số thành viên Ban Kiểm soát hoặc không đủ số thành viên Ban Kiểm soát tối thiểu theo quy định của Điều lệ BaoViet Bank, trong thời hạn không quá 60 ngày, kể từ ngày không đủ số thành viên Ban Kiểm soát theo quy định, Ban Kiểm soát phải đề nghị HĐQT triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.
6. Trong các trường hợp khác, phiên họp gần nhất của Đại hội đồng Cổ đông sẽ bầu thành viên Ban Kiểm soát mới để thay thế cho thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.
7. Trong nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát, mỗi Cổ đông pháp nhân của BaoViet Bank có thể thay thế người đại diện quản lý cổ phần của Cổ đông pháp nhân đó tại BaoViet Bank vào bất kỳ lúc nào bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho HĐQT, có sao gửi thông báo đó cho tất cả các Cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên của BaoViet Bank. Nếu người đại diện quản lý cổ phần này là thành viên Ban Kiểm soát BaoViet Bank, thì thành viên Ban Kiểm soát này sẽ đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát của BaoViet Bank. Trình tự, thủ tục miễn nhiệm và thay thế thành viên Ban Kiểm soát đó được tiến hành theo quy định tại Điều 12 của Quy chế này.

### **Chương III**

## **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 13. Chức năng của Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát là cơ quan thay mặt Cổ đông kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị và điều hành BaoViet Bank của HĐQT, Ban Điều hành và bộ máy giúp việc; chịu trách nhiệm trước Pháp luật và trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

### **Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát**

1. Giám sát hoạt động và việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ đối với HĐQT, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong việc quản lý và điều hành BaoViet Bank.
2. Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán, báo cáo.
3. Chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến Phòng Kiểm toán Nội bộ, hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ theo quy định của NHNN.
4. Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và hằng năm của BaoViet Bank, bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hằng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cân trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính của BaoViet Bank khi xét thấy cần thiết hoặc theo

- quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên.
5. Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT và trình lên Đại hội đồng Cổ đông tại phiên họp thường niên.
  6. Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của BaoViet Bank, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của BaoViet Bank bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên.
  7. Khi có yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT và Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của HĐQT, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của BaoViet Bank.
  8. Khi phát hiện có thành viên HĐQT hoặc Tổng Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý BaoViet Bank theo quy định tại Điều lệ BaoViet Bank, thì Ban Kiểm soát phải thông báo ngay bằng văn bản với HĐQT; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
  9. Lập, lưu giữ và cập nhật danh sách những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và Cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên của BaoViet Bank.
  10. Báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, Báo cáo tài chính; hoạt động của hệ thống kiểm tra, kiểm toán nội bộ của BaoViet Bank.
  11. Đề xuất để HĐQT quyết định về tổ chức bộ máy của kiểm toán nội bộ, chế độ lương, thưởng, phụ cấp trách nhiệm của người làm công tác kiểm toán nội bộ. Đề xuất nhân sự vị trí Trưởng Kiểm toán nội bộ để HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.
  12. Đề nghị HĐQT lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán các hoạt động của BaoViet Bank.
  13. Kiến nghị HĐQT, Đại hội đồng Cổ đông các biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của BaoViet Bank
  14. Được sử dụng hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của BaoViet Bank để thực hiện các nhiệm vụ của mình.
  15. Triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường trong trường hợp HĐQT có quyết định vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người quản lý quy định tại Điều 119, Luật Doanh nghiệp hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ.
  16. Có các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

## **Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát**

1. Trưởng Ban Kiểm soát có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:
  - a) Thay mặt Ban Kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường theo quy định tại khoản 13, Điều 14, Quy chế này;
  - b) Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở xem xét các vấn đề và mối quan tâm của tất cả thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát. Triệu tập và chủ tọa phiên họp Ban Kiểm soát;
  - c) Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát;
  - d) Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Kiểm soát;
  - e) Giám sát, chỉ đạo các thành viên Ban Kiểm soát triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát;
  - f) Đề nghị HĐQT họp phiên bất thường để xử lý những trường hợp vi phạm quy định của Pháp luật và Điều lệ BaoViet Bank;
  - g) Ủy quyền cho một trong số thành viên Ban Kiểm soát đảm nhiệm công việc của Trưởng Ban trong thời gian vắng mặt;
  - h) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác của thành viên Ban Kiểm soát;
  - i) Chấp hành các quy định khác của Pháp luật, của NHNN và Điều lệ BaoViet Bank.
2. Thành viên Ban Kiểm soát có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:
  - a) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát;
  - b) Kiểm soát các hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, các báo cáo, bản quyết toán năm tài chính và kiến nghị khắc phục các sai phạm nếu có;
  - c) Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của BaoViet Bank cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh;
  - d) Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về những sự kiện tài chính bất thường, chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình trước Đại hội đồng Cổ đông;
  - e) Ít nhất mỗi tháng một lần có văn bản báo cáo tình hình, kết quả kiểm soát trong lĩnh vực được phân công cho Trưởng Ban Kiểm soát;
  - f) Tham dự các phiên họp HĐQT, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết. Nếu có ý kiến khác với những quyết nghị của HĐQT, được quyền đề nghị ghi ý kiến của mình vào biên bản phiên họp và được trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông;
  - g) 2/3 số thành viên Ban Kiểm soát trở lên có quyền đề nghị HĐQT họp phiên bất thường và triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường trong trường hợp HĐQT có sai phạm nghiêm trọng theo quy định tại khoản 7, Điều 14, Quy chế này;
  - h) Chịu trách nhiệm trước Pháp luật, trước Cổ đông về việc xác định tính chính xác, trung thực của các số liệu, hồ sơ liên quan hoạt động BaoViet Bank.

Trường hợp che dấu hoặc không kịp thời kiến nghị xử lý đối với những sai phạm sẽ phải chịu trách nhiệm liên đới khi thực hiện nhiệm vụ;

- i) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ BaoViet Bank.
3. Thành viên chuyên trách của Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát không phải là Cổ đông được hưởng lương theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông, các thành viên Ban Kiểm soát khác được hưởng thù lao công vụ. Mức lương hoặc thù lao công vụ của thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông quyết định. Các thành viên Ban Kiểm soát được đài thọ các chi phí hợp lý cần thiết khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tổng số phí công vụ (lương hoặc thù lao và các chi phí trong quá trình thực hiện nhiệm vụ) trả cho các thành viên Ban Kiểm soát và số phí công vụ mà mỗi thành viên Ban Kiểm soát đã nhận, được nêu chi tiết trong Báo cáo hằng năm của BaoViet Bank.
4. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và các thành viên của Ban Điều hành phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của BaoViet Bank theo yêu cầu của Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT phải bảo đảm rằng tất cả bản sao chụp các thông tin tài chính và các thông tin khác được cung cấp cho các thành viên HĐQT cũng như các biên bản họp HĐQT sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban Kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho HĐQT.

## Chương IV

### HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

#### Điều 16. Nguyên tắc hoạt động

1. Các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động BaoViet Bank dưới sự phân công của Trưởng Ban Kiểm soát theo một số nguyên tắc cơ bản được quy định tại các khoản 2, 3 và 4, Điều này
2. Ban Kiểm soát bàn bạc biểu quyết quyết định các vấn đề của Ban Kiểm soát thông qua các phiên họp hoặc xin ý kiến bằng văn bản. Các phiên họp Ban Kiểm soát phải có tối thiểu 2/3 số thành viên có mặt trực tiếp hoặc bằng cách uỷ quyền mới được coi là hợp lệ. Các quyết định của Ban Kiểm soát được thông qua nếu được đa số thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận, trong đó:
  - a) Trường hợp số phiếu ngang nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát được Trưởng Ban Kiểm soát uỷ quyền chủ tọa (trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát vắng mặt);
  - b) Trường hợp Ban Kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề, thì quyết định được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các thành viên Ban Kiểm soát tại một phiên họp triệu tập và tổ chức thông thường, nếu:
    - Được sự nhất trí bằng văn bản của đa số thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến;

- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban Kiểm soát theo quy định
3. Thành viên Ban Kiểm soát tham dự các phiên họp của HĐQT, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết đối với nghị quyết của HĐQT; thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát; tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng Cổ đông và trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông.
  4. Các thành viên Ban Kiểm soát phải có đủ sức khỏe, năng lực, phẩm chất và tinh thần trách nhiệm; có chuyên môn, kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn; đồng thời phải chịu sự phân công của Trưởng Ban Kiểm soát.
  5. Các thành viên Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông và trước Pháp luật về kết quả công việc, các ý kiến, quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

### **Điều 17. Phiên họp của Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát họp định kỳ mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất.
2. Phiên họp bất thường của Ban Kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:
  - a) Chủ tịch HĐQT;
  - b) Ít nhất 2 thành viên HĐQT;
  - c) Trưởng Ban Kiểm soát;
  - d) Ít nhất 2/3 số thành viên Ban Kiểm soát;
  - e) Tổng Giám đốc;
  - f) Giám đốc NHNN - Chi nhánh Hà Nội (nơi BaoViet Bank đặt Trụ sở chính).
3. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban Kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại điểm a, b, d, e, f, khoản 2, Điều này, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập và tiến hành phiên họp Ban Kiểm soát bất thường. Trường hợp, sau 2 lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban Kiểm soát không triệu tập phiên họp Ban Kiểm soát, HĐQT và các thành viên Ban Kiểm soát phải có ngay văn bản báo cáo NHNN và tiến hành họp Ban Kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban, bầu một thành viên Ban Kiểm soát bảo đảm các điều kiện giữ chức danh Trưởng Ban, trình NHNN chuẩn y theo đúng quy định hiện hành, hoặc quyết định tổ chức phiên họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).
4. Địa điểm họp: Các phiên họp Ban Kiểm soát sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của BaoViet Bank.
5. Thông báo và Chương trình họp: Phiên họp Ban Kiểm soát được tiến hành sau 5 ngày, kể từ khi gửi thông báo cho các thành viên Ban Kiểm soát. Thông báo về phiên họp Ban Kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: Chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cầu

thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc, biểu quyết tại phiên họp Ban Kiểm soát và các phiếu bầu cho những thành viên Ban Kiểm soát không thể dự họp. Những thành viên Ban Kiểm soát này sẽ gửi phiếu bầu cho Ban Kiểm soát trước khi họp.

6. Số thành viên tham dự: Phiên họp Ban Kiểm soát được tiến hành khi có từ 2/3 số thành viên Ban Kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên Ban Kiểm soát được ủy quyền. Trường hợp triệu tập họp Ban Kiểm soát định kỳ lần thứ nhất nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập tiếp phiên họp Ban Kiểm soát lần 2 trong thời hạn không quá 15 ngày tiếp theo. Sau 2 lần triệu tập họp Ban Kiểm soát không đủ số thành viên tham dự, Trưởng Ban Kiểm soát phải thông báo cho HĐQT biết và đề nghị triệu tập phiên họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 ngày tiếp theo để Cổ đông xem xét tư cách của các thành viên Ban Kiểm soát.
7. Biểu quyết:
  - a) Mỗi thành viên tham dự phiên họp Ban Kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại phiên họp Ban Kiểm soát. Nếu thành viên Ban Kiểm soát không thể tham dự phiên họp, thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban Kiểm soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay;
  - b) Thành viên Ban Kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban Kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại phiên họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Ban Kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó;
  - c) Nếu có nghi ngờ nào nảy sinh tại một phiên họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Ban Kiểm soát hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên Ban Kiểm soát và những nghi ngờ đó không được thành viên Ban Kiểm soát đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì nghi ngờ đó sẽ được chuyển tới Chủ tọa của phiên họp. Phán quyết của Chủ tọa sẽ có giá trị cuối cùng và có tính kết luận, trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Ban Kiểm soát có liên quan đó chưa được biết rõ;
  - d) Bất kỳ thành viên Ban Kiểm soát nào có liên quan đến một hợp đồng được nêu trong khoản 1, Điều 120 của Luật Doanh nghiệp sẽ được coi là có quyền lợi vật chất đối với hợp đồng đó.
8. Tuyên bố quyền lợi: Thành viên Ban Kiểm soát, nếu theo sự hiểu biết của mình, thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thỏa thuận hay một hợp đồng dự kiến hoặc một thỏa thuận dự kiến giao kết với BaoViet Bank phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan tại phiên họp HĐQT và phiên họp Ban Kiểm soát. Tại đây HĐQT và Ban Kiểm soát sẽ xem xét việc có giao kết các hợp đồng hoặc thỏa thuận đó không. Nếu như sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo ngay tại phiên họp gần nhất của HĐQT và phiên họp gần nhất của Ban Kiểm soát sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.

9. Biểu quyết đa số: Quyết định của Ban Kiểm soát được thông qua nếu được đa số thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát được Ban Kiểm soát ủy quyền Chủ tọa phiên họp (trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát vắng mặt).
10. Trường hợp Ban Kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề, thì quyết định được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các thành viên Ban Kiểm soát tại một phiên họp được triệu tập và tổ chức thông thường, nếu:
  - a) Được sự nhất trí bằng văn bản của đa số các thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến;
  - b) Số lượng thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban Kiểm soát.
11. Biên bản: Phiên họp Ban Kiểm soát phải được ghi đầy đủ vào sổ biên bản. Biên bản họp Ban Kiểm soát được lập bằng tiếng Việt, phải được tất cả thành viên Ban Kiểm soát tham dự phiên họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản. Chủ tọa phiên họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi Biên bản phiên họp Ban Kiểm soát cho các thành viên Ban Kiểm soát và Biên bản đó sẽ được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại các phiên họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của Biên bản đó trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày gửi Biên bản.

## **Điều 18. Môi quan hệ làm việc**

1. Đối với Cổ đông: Các thành viên Ban Kiểm soát được Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, do đó phải là người đại diện bảo vệ cho quyền lợi hợp pháp của Cổ đông BaoViet Bank. Trong quá trình thực hiện trách nhiệm và nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát phải luôn coi trọng lợi ích của Cổ đông, chịu trách nhiệm trước Cổ đông về việc xác định tính chính xác, trung thực các số liệu, hồ sơ liên quan đến hoạt động của BaoViet Bank.
2. Đối với HĐQT: Ban Kiểm soát phải phối hợp chặt chẽ với HĐQT trong quá trình hoạt động, các thành viên Ban Kiểm soát được HĐQT cung cấp các tài liệu và thông tin cần thiết phục vụ công tác của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát hoạt động với tư cách khách quan độc lập tương đối trong quá trình kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh, quản lý, điều hành BaoViet Bank; đồng thời Ban Kiểm soát có trách nhiệm phối hợp cùng HĐQT theo dõi, chỉ đạo quá trình chấn chỉnh và xử lý sai phạm theo kiến nghị của Ban Kiểm soát sau mỗi lần kiểm tra, phúc tra.
3. Đối với Ban Điều hành, Giám đốc các Chi nhánh và bộ máy chuyên môn, nghiệp vụ:
  - a) Ban Điều hành, Giám đốc các Chi nhánh chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình. Định kỳ hoặc đột xuất (theo yêu cầu của Ban Kiểm soát) báo cáo, cung cấp tất cả các báo cáo, tài liệu, thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát; đồng thời phải có trách nhiệm theo dõi chỉ đạo bộ máy chuyên môn, nghiệp vụ chấn chỉnh và xử lý các

- sai phạm theo kiến nghị của Ban Kiểm soát sau mỗi lần kiểm tra, phúc tra, kê cả những sai phạm của bản thân Tổng Giám đốc, Giám đốc các Chi nhánh.
- b) Ban Kiểm soát được sử dụng hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ của BaoViet Bank để thực thi nhiệm vụ của mình; yêu cầu các bộ phận nghiệp vụ và nhân viên trực tiếp làm nghiệp vụ giải trình các công việc đã làm, xuất trình văn bản chỉ đạo, chứng từ sổ sách ghi chép và các tài liệu có liên quan khác (khi cần thiết) trong hoạt động để phục vụ kiểm tra hoặc kiểm toán.
  - c) Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát phải bảo đảm không làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh hằng ngày của BaoViet Bank.
4. Giữa các thành viên Ban Kiểm soát với nhau:
- a) Các thành viên Ban Kiểm soát phải đoàn kết gắn bó với nhau, phải thật sự tôn trọng nhau, phải giúp đỡ và động viên nhau hoàn thành nhiệm vụ được phân công; đồng thời phải mạnh dạn đấu tranh để xây dựng, củng cố và vì sự phát triển của BaoViet Bank.
  - b) Thành viên Ban Kiểm soát phải có trách nhiệm báo cáo với Trưởng Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động của BaoViet Bank, chịu sự phân công của Trưởng Ban Kiểm soát trong hoạt động hằng ngày.
5. Đối với Phòng Kiểm toán Nội bộ: Thực hiện chỉ đạo trực tiếp với bộ phận Kiểm toán nội bộ theo quy định tại các khoản 3, 11 và 13, Điều 14, Quy chế này và các quy định khác có liên quan.
6. Đối với bên ngoài: Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với NHNN - Chi nhánh Hà Nội (nơi BaoViet Bank đặt Trụ sở chính) theo quy định tại khoản 3, Điều 17, Quy chế này và các quy định khác của Pháp luật.

#### **Điều 19. Kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát**

1. Thù lao cho thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông quyết định.
2. Kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tính vào chi phí hoạt động của BaoViet Bank.
3. Quỹ thưởng hằng năm của Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông quyết định dựa trên kết quả kinh doanh của BaoViet Bank và thành tích công tác của Ban Kiểm soát.

#### **Điều 20. Cung cấp thông tin cho Ban Kiểm soát**

1. HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác phải cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của BaoViet Bank theo yêu cầu của Ban Kiểm soát, trừ trường hợp Đại hội đồng Cổ đông có quyết định khác.
2. Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát không được tiết lộ bí mật của BaoViet Bank.

#### **Điều 21. Những vấn đề khác liên quan đến Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc, được sử dụng con dấu của BaoViet Bank và hệ thống kiểm toán nội bộ của BaoViet Bank để thực hiện các nhiệm vụ của mình.
2. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông về những sai phạm gây thiệt hại cho BaoViet Bank trong khi thực hiện nhiệm vụ.

## Chương V

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 22. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại Phiên họp ĐHĐCĐ ngày 27-4-2010, có hiệu lực thi hành từ ngày ký.
2. Quy chế này thay thế Quy chế Tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát số 11/2009/QC-BKS ngày 05-01-2009 của Ban Kiểm soát.
3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Trường hợp có sự thay đổi các văn bản quy phạm Pháp luật được nêu trong Quy chế này, thì thực hiện theo quy định mới.
4. Các thành viên Ban Kiểm soát; Tổng Giám đốc; Giám đốc các Khối; Giám đốc Sở Giao dịch và các Chi nhánh; Trưởng các Phòng, Ban tại Hội sở chính và các đơn vị, cá nhân liên quan của BaoViet Bank có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban

Nơi nhận:

- Các TV HĐQT; BKS;
- TGD và các PTGD;
- GD các Khối;
- Sở GD và các CN;
- Các Phòng, Ban BVB;
- Lưu BKS; VT.

LÊ THANH SƠN

**MỤC LỤC**

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG .....	1
Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh.....	1
Điều 2. Những người không được là thành viên Ban Kiểm soát.....	1
Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên Ban Kiểm soát BaoViet Bank .....	2
Điều 4. Đương nhiên mất tư cách .....	3
Điều 5. Miễn nhiệm, bãi nhiệm .....	3
Điều 6. Nghĩa vụ thận trọng của thành viên Ban Kiểm soát .....	4
Điều 7. Nghĩa vụ trung thành và tránh xung đột quyền lợi .....	4
Điều 8. Trách nhiệm và bồi thường .....	5
Chương II. THÀNH PHẦN, NHIỆM KỲ CỦA BAN KIỂM SOÁT .....	5
Điều 9. Thành phần và nhiệm kỳ .....	5
Điều 10. Bầu thành viên Ban Kiểm soát.....	5
Điều 11. Trách nhiệm bàn giao .....	6
Điều 12. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát .....	6
Chương III. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT ...	7
Điều 13. Chức năng của Ban Kiểm soát .....	7
Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát .....	7
Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát .....	8
Chương IV. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.....	10
Điều 16. Nguyên tắc hoạt động.....	10
Điều 17. Phiên họp của Ban Kiểm soát .....	11
Điều 18. Môi quan hệ làm việc .....	13
Điều 19. Kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát .....	14
Điều 20. Cung cấp thông tin cho Ban Kiểm soát.....	14
Điều 21. Những vấn đề khác liên quan đến Ban Kiểm soát .....	14
Chương V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH .....	15
Điều 22. Điều khoản thi hành .....	15